

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167/2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2017

NGHỊ ĐỊNH

Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 16 tháng 9 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về việc sắp xếp lại, xử lý các loại tài sản công gồm:

a) Đất, nhà, công trình và các tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là nhà, đất) của cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng, trừ nhà, đất quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Xe ô tô;

c) Máy móc, thiết bị và tài sản công khác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Nhà, đất không thuộc phạm vi áp dụng quy định tại Nghị định này gồm:

a) Nhà, đất của công ty cổ phần được Nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc nhận chuyển nhượng hợp pháp sau thời điểm được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa;

b) Nhà, đất thuê, thuê lại, nhận góp vốn, nhận giữ hộ, mượn của các tổ chức, cá nhân khác và nhà, đất khác không phải của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất bao gồm:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị bao gồm: Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội;

b) Doanh nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là doanh nghiệp nhà nước); công ty cổ phần và Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (sau đây gọi là công ty cổ phần).

Đối với công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống, việc quản lý, sử dụng nhà, đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng thực hiện sắp xếp lại xe ô tô:

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội do Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước;

b) Doanh nghiệp nhà nước.

3. Đối tượng thực hiện sắp xếp lại, xử lý máy móc thiết bị và tài sản công khác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị bao gồm: Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội do Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

4. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Điều 3. Nguyên tắc sắp xếp lại, xử lý tài sản công

1. Việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; đúng mục đích sử dụng được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, cho thuê; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Đối với tài sản công đang được cơ quan có thẩm quyền xử lý tranh chấp hoặc đang trong thời hạn góp vốn, liên doanh, liên kết đúng quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân theo hình thức thành lập pháp nhân mới, việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công được thực hiện sau khi được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc xử lý tranh chấp hoặc kết thúc việc góp vốn, liên doanh, liên kết.

4. Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp quản lý, sử dụng được thực hiện sau khi có phương án tổng thể. Trường hợp cần thiết phải sắp xếp lại, xử lý trước khi có phương án tổng thể, cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án theo quy định tại Điều 6 Nghị định này xem xét, quyết định.

Chương II

SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT; XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT PHẢI DI DỜI THEO QUY HOẠCH HOẶC DO Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

Mục 1

SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT

Điều 4. Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

1. Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất là tập hợp các đề xuất về hình thức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất để trình cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Trách nhiệm lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được quy định như sau:

a) Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là bộ, cơ quan trung ương) lập phương án sắp xếp lại, xử lý đối với nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý;

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, doanh nghiệp thuộc tỉnh lập phương án sắp xếp lại, xử lý đối với nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nhà, đất trên địa bàn địa phương khác lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

3. Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được lập thành phương án tổng thể đối với tất cả các cơ sở nhà, đất trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo từng loại hình: Cơ quan, tổ chức, đơn vị; doanh nghiệp.

Trường hợp cần thiết phải sắp xếp lại, xử lý trước khi có phương án tổng thể thì cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này lập phương án báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 6 Nghị định này xem xét, quyết định.

Điều 5. Trình tự thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất căn cứ quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và 16 Nghị định này lập báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý đối với tất cả các cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng, gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này.

Việc lập báo cáo kê khai, tổng hợp và lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại khoản này được thực hiện theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

Đối với doanh nghiệp khi đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất phải có ý kiến thống nhất của cơ quan, người có thẩm quyền của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

2. Việc tổ chức kiểm tra hiện trạng, lập phương án, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (trừ nhà, đất quy định tại khoản 3 Điều này) được thực hiện như sau:

a) Cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này chủ trì tổ chức kiểm tra hiện trạng quản lý, sử dụng nhà, đất và lập thành Biên bản theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này đối với từng cơ sở nhà, đất. Riêng nhà, đất thuộc tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thì việc kiểm tra hiện trạng do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tự thực hiện;

b) Trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trạng, bộ, cơ quan trung ương xem xét, lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý, gửi lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà, đất;

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại điểm b khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà, đất có ý kiến bằng văn bản đối với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc trung ương quản lý; trên cơ sở đó, bộ, cơ quan trung ương hoàn thiện phương án gửi Bộ Tài chính để:

- Có ý kiến bằng văn bản về phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; trên cơ sở đó, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoàn thiện phương án báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định này;

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với các cơ sở nhà, đất còn có ý kiến khác nhau giữa Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà, đất theo thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định này;

- Có ý kiến bằng văn bản về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất đề xuất phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định này; trên cơ sở đó, bộ, cơ quan trung ương hoàn thiện phương án báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định này;

- Xem xét, phê duyệt phương án theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này;

d) Trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trạng, Sở Tài chính xem xét, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để:

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt đối với các cơ sở nhà, đất đề xuất phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định này sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính;

- Xem xét, phê duyệt phương án theo thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định này.

3. Việc tổ chức kiểm tra hiện trạng, lập phương án, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc trung ương quản lý (trừ nhà, đất tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) trên địa bàn các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Hải Phòng thực hiện như sau: